

<p>E-ĐKC 5.4</p>	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 28 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</p> <p>Chủ đầu tư sẽ tước thu toàn bộ giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu nếu Nhà thầu vi phạm một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng có hiệu lực. - Nhà thầu vi phạm thoả thuận trong hợp đồng. - Nhà thầu vi phạm các điều kiện phải chấm dứt hợp đồng theo quy định tại hợp đồng. - Nhà thầu thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của Nhà thầu nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng. <p>Trong vòng 05 ngày trước ngày hết hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng, Chủ đầu tư sẽ có văn bản gửi Ngân hàng phát hành bảo đảm thực hiện hợp đồng để yêu cầu giữ lại toàn bộ giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng.</p>
<p>E-ĐKC 33.2</p>	<p>- Vật tư, máy móc, thiết bị: Các vật tư máy, máy móc, thiết bị khi đưa vào công trình đều phải báo cáo và có sự đồng ý của Chủ đầu tư. Chủ đầu tư có quyền kiểm tra và yêu cầu nhà thầu cung cấp các giấy tờ để chứng minh chất lượng của vật tư, máy móc (còn thời hạn kiểm định, đăng kiểm) và thiết bị đưa vào công trình. Trong trường hợp Chủ đầu tư nghi ngờ về chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị đưa vào công trường có thể yêu cầu cung cấp máy móc, thiết bị khác hoặc yêu cầu giám định chất lượng. Mọi chi phí liên quan sẽ do nhà thầu chi trả hoàn toàn. Danh mục vật tư, máy móc, thiết bị cụ thể như yêu cầu của HSMT.</p> <p>Nhà thầu phải cung cấp các hóa đơn và chứng từ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với hàng hóa trong nước: Cung cấp bản chính hoặc bản sao chứng thực chứng từ chứng nhận chất lượng hoặc tài liệu khác do cơ quan hoặc đơn vị có thẩm quyền cấp để chứng minh về chất lượng. - Đối với hàng hóa nhập khẩu: Cung cấp bản chính hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q hoặc COC hoặc tài liệu có giá trị, tính chất tương đương) của hàng hóa. - Nhà thầu phải cung cấp bản sao chứng thực: vận đơn, packing list hàng hóa nhập khẩu nếu Giấy chứng nhận xuất xứ, Giấy chứng nhận chất lượng không thể hiện được đúng tên, chủng loại, ký mã hiệu, P/N nêu tại hợp đồng. - Chứng nhận kiểm định của cơ quan kiểm định đối với hàng hóa (nếu có yêu cầu). - Các giấy tờ khác có liên quan.



Ph. Lut me

	<p>Chủ đầu tư phải nhận được các hóa đơn và chứng từ nêu trên trước khi hàng hóa đến địa điểm quy định, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu mọi chi phí phát sinh có liên quan.</p> <p>Văn bản thông báo thời gian dự kiến bàn giao hàng hóa gửi cho Chủ đầu tư trước ít nhất 05 ngày làm việc.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu vì nguyên nhân khách quan, bất khả kháng theo quy định pháp luật, trường hợp nhà thầu có đề nghị điều chỉnh nguồn gốc, xuất xứ, chủng loại vật tư, vật liệu, thiết bị thì Chủ đầu tư có trách nhiệm xem xét, chấp thuận sau khi nhà thầu cung cấp đầy đủ các tài liệu kỹ thuật kèm theo chứng minh sản phẩm đề nghị thay thế tốt hơn hoặc tương đương với sản phẩm bị thay thế trong hợp đồng. Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện thẩm định giá đối với các loại vật tư, vật liệu, thiết bị đã được Chủ đầu tư chấp thuận điều chỉnh để làm căn cứ ký phụ lục hợp đồng, thanh toán, quyết toán theo đúng quy định. Đơn giá đề ký phụ lục hợp đồng sẽ lấy theo đơn giá trong kết quả thẩm định giá và đơn giá này không được vượt đơn giá trong hợp đồng đã ký.</p> <p>Nhà thầu có trách nhiệm thuê tổ chức thẩm định giá để thực hiện và tự chi trả khoản chi phí này. Chủ đầu tư không ký hợp đồng ba bên với các nhà thầu mà chỉ nhận thụ hưởng là chứng thư thẩm định giá và kết quả thẩm định giá.</p>
<p>E-ĐKC 42.1</p>	<p>Thời gian tạm ứng</p> <p>Trong vòng 14 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ tạm ứng của Nhà thầu bao gồm:</p> <p>Bảo lãnh tiền tạm ứng tương đương với khoản tiền tạm ứng; Văn bản đề nghị tạm ứng của nhà thầu; Bảo lãnh thực hiện hợp đồng; Biên bản bàn giao mặt bằng đủ điều kiện thi công; Thông báo khởi công công trình của Chủ đầu tư; giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm của nhà thầu.</p> <p>- Chủ đầu tư sẽ trừ thu toàn bộ giá trị bảo lãnh tiền tạm ứng nếu Nhà thầu đã được tạm ứng tiền nhưng không thực hiện hợp đồng hoặc vi phạm các điều kiện phải chấm dứt hợp đồng theo quy định trong hợp đồng hoặc sử dụng tiền tạm ứng không đúng mục đích cho những công việc của hợp đồng. Tiền tạm ứng sẽ được Chủ đầu tư thu hồi dần qua các lần thanh toán khối lượng hoàn thành của hợp đồng và đảm bảo thu hồi hết khi giá trị thanh toán đạt 80% giá hợp đồng đã ký hoặc thu hồi ngay trong lần thanh toán đầu tiên, tùy vào tính chất của hợp đồng.</p> <p>- Thời gian có hiệu lực của bảo lãnh tạm ứng hợp đồng phải được kéo dài cho đến khi Chủ đầu tư đã thu hồi hết số tiền tạm ứng hoặc khi Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản.</p> <p>- Trường hợp tạm ứng vẫn chưa được hoàn trả trước khi ký biên</p>

1086
- C
QUẢN LÝ
CHI NH
QUẢN
TAN B

Nguyễn Văn Minh

	<p>bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng và trước khi chấm dứt hợp đồng, khi đó toàn bộ số tiền tạm ứng chưa thu hồi được này sẽ là nợ đến hạn và Nhà thầu phải chịu trách nhiệm thanh toán cho Chủ đầu tư trong thời gian 07 ngày kể từ ngày chấm dứt hợp đồng.</p>
<p>E-ĐKC 44.1</p>	<p>1. Đồng tiền sử dụng: Đồng tiền sử dụng để thanh toán hợp đồng xây dựng là đồng tiền Việt Nam.</p> <p>2. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản vào các tài khoản của Nhà thầu</p> <p>3. Số lần thanh toán Việc thanh toán cho Nhà thầu được thực hiện không quá 20 lần, không kể số lần thanh toán cho những khối lượng công việc phát sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành: Thanh toán đến 90% giá trị khối lượng công việc hoàn thành được nghiệm thu theo giai đoạn hoặc hạng mục. - Thanh toán đến 95% giá trị khối lượng công việc hoàn thành sau khi có Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng; Báo cáo kiểm toán quyết toán hoàn thành gói thầu; Bảo lãnh bảo hành. - Thanh toán lần cuối: Thanh toán giá trị còn lại sau khi Hồ sơ quyết toán gói thầu được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hai bên ký Biên bản thanh lý hợp đồng. - Nhà thầu có trách nhiệm cùng Chủ đầu tư giải trình các nội dung trong hợp đồng và hồ sơ quyết toán với các cơ quan có thẩm quyền nếu được yêu cầu. - Nhà thầu phải hoàn trả Chủ đầu tư toàn bộ giá trị xuất toán khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, xuất toán được xác định do lỗi của Nhà thầu hoặc do Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu không đúng quy định của Nhà nước (kể cả khi hợp đồng đã được thanh lý). - Trường hợp Nhà thầu tự ý hủy hóa đơn đã cung cấp cho Chủ đầu tư mà không được sự chấp thuận của Chủ đầu tư thì Nhà thầu phải tự chịu hoàn toàn trách nhiệm trước cơ quan thuế theo quy định và phải bồi thường toàn bộ các thiệt hại gây ra cho Chủ đầu tư theo kết luận của các cơ quan có thẩm quyền kể cả khi hợp đồng đã thanh lý. <p>* Trong trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư sẽ xem xét thanh toán cho Nhà thầu tối đa 70% giá trị các cấu kiện bán thành phẩm đã được nghiệm thu đủ điều kiện đưa vào thi công, lắp đặt, trên cơ sở hóa đơn giá trị gia tăng tương ứng với giá trị được thanh toán và biên bản nghiệm thu vật tư được Chủ đầu tư và tư vấn giám</p>

24-D
 NG T
 BAY M
 KH TÓN
 LY BAY
 ONG T
 NH-T.J

Ph. Văn ...

sát chấp thuận.

4. Thời hạn thanh toán: Thời hạn thanh toán là Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho nhà thầu trong vòng 14 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ của nhà thầu.

5. Hồ sơ thanh toán:

a. Hồ sơ thanh toán đến 90% giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo giai đoạn/hạng mục:

- Đề nghị thanh toán của nhà thầu cần thể hiện các nội dung: Giá trị khối lượng hoàn thành theo hợp đồng, giá trị khối lượng các công việc phát sinh (nếu có), giảm trừ tiền tạm ứng, giá trị đề nghị thanh toán trong giai đoạn sau khi đã bù trừ các khoản này có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu;
- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành;
- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc phát sinh ngoài hợp đồng trong trường hợp có khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng ban đầu (nếu có);
- Biên bản kiểm tra, nghiệm thu vật tư, thiết bị trước khi đưa vào lắp đặt được đại diện có thẩm quyền của các bên liên quan ký xác nhận (nếu có);
- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành trong giai đoạn thanh toán được đại diện có thẩm quyền của các bên liên quan ký xác nhận;
- Hoá đơn GTGT của Nhà thầu cho 100% giá trị nghiệm thu của từng lần thanh toán (theo mẫu hoá đơn của Bộ Tài chính, đã được đăng ký, sử dụng theo quy định);
- Hợp đồng, PLHĐ (nếu có): Bản gốc tại lần thanh toán đầu tiên;
- Hồ sơ quản lý chất lượng công trình;
- Các hồ sơ, giấy tờ, tài liệu và chứng từ khác có liên quan;
- Hồ sơ phải đảm bảo đầy đủ và hợp lệ theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

b. Hồ sơ thanh toán đến 95% giá trị khối lượng công việc hoàn thành:

- Đề nghị thanh toán của nhà thầu: Bản gốc (có danh mục hồ sơ chi tiết kèm theo được hai bên ký xác nhận);
- Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng;
- Báo cáo kiểm toán gói thầu hoàn thành;
- Hoá đơn GTGT của Nhà thầu (nếu có).
- Bảo lãnh bảo hành vô điều kiện, không huỷ ngang có giá trị 3% của giá trị hợp đồng (bản gốc);
- Biên bản phạt vi phạm hợp đồng, bồi thường thiệt hại (nếu có);
- Biên bản kiểm tra, xác nhận về Phòng cháy chữa cháy của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có);

12-C.7
 VIỆT NAM
 CÔNG T
 TNHH
 HỒ CH

Handwritten signature in blue ink.

